

Số 25/4/KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 6 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025” (sau đây ghi tắt là Đề án);

Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1226/BNV-HTQT ngày 25/3/2019 về việc xây dựng Kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện Đề án 1439;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

a) Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về Cộng đồng ASEAN; tập trung vào chất lượng và kỹ năng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo các yêu cầu hội nhập ASEAN.

c) Xác định các nội dung và nhiệm vụ được giao của Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức thực hiện có hiệu quả mục tiêu theo Đề án.

2. Yêu cầu:

a) Gắn liền việc thực hiện các mục tiêu ASEAN của Đề án với các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh đến năm 2025.

b) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể đã đề ra đúng lộ trình, đảm bảo tiến độ và đạt kết quả thực chất.

c) Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm và theo giai đoạn.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Tham gia thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025”.

2. Mục tiêu cụ thể:

Trong giai đoạn năm 2019 - 2025, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu sau:

a) 100% công chức được tập huấn, trang bị kiến thức đầy đủ về Cộng đồng ASEAN; 80% công chức được tập huấn về kỹ năng hành chính, quản lý nhà nước đáp ứng các tiêu chuẩn và giá trị chung của nền công vụ các nước ASEAN.

b) Nâng cao tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu hội nhập ASEAN.

c) Bảo đảm tiếp thu những nguyên tắc quản trị hiệu quả của nền công vụ các nước ASEAN.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Đề thúc đẩy, thực hiện có hiệu quả Đề án, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau:

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về các giá trị chung của Cộng đồng ASEAN nói chung và nền công vụ các nước ASEAN nói riêng; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ.

2. Rà soát, lồng ghép và triển khai các mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 vào chương trình, kế hoạch cải cách hành chính cơ quan, đơn vị.

3. Bảo đảm tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức hành chính các cấp, đặc biệt là trong quá trình ra quyết định đối với những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của tổ chức và người dân. Minh bạch hóa quá trình soạn thảo, trình, ban hành chính sách, quyết định, văn bản hành chính gắn liền với việc cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; bảo đảm lợi ích của người dân trong triển khai các chính sách và quyết định hành chính trên các lĩnh vực.

4. Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân về hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các cấp.

5. Triển khai áp dụng các bộ quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ gắn với trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức do Trung ương ban hành; nâng cao văn hóa công vụ góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

6. Phối hợp chặt chẽ, thực hiện tốt cơ chế thông tin với các bộ, ngành Trung ương trong quá trình thực hiện Đề án; tích cực tham gia ý kiến trong quá

trình xây dựng các chính sách, chương trình hợp tác ASEAN khi có yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

7. Tham mưu xây dựng, hoàn thiện, triển khai thực hiện đạt hiệu quả các chính sách, pháp luật nói chung, chính sách, pháp luật về công vụ, công chức nói riêng để thực hiện các mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ công. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính. Triển khai thực hiện Danh mục dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 tại các Sở, ban ngành, địa phương theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 21/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Ninh Thuận.

9. Tạo điều kiện, khuyến khích các cơ quan, tổ chức và người dân tham gia vào quá trình triển khai, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này; huy động các nguồn lực từ tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch. Thông qua đó, tăng cường sự tham gia, nâng cao năng lực của các cấp, các ngành và toàn dân trong quá trình xây dựng, thực hiện, giám sát và đánh giá các chương trình, chính sách, pháp luật, hoạt động liên quan đến các lĩnh vực của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

2. Khuyến khích huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, trợ giúp kỹ thuật của đối tác bên ngoài, các nhà tài trợ trong nước và quốc tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các Sở, ban, ngành, địa phương:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát xây dựng, ban hành Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án, hoàn thành và gửi về Sở Nội vụ trước ngày 05/7/2019 để tổng hợp, theo dõi. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và đánh giá, tổng kết theo lộ trình như sau:

+ Năm 2019 - 2022: tổ chức thực hiện theo Kế hoạch đã được ban hành.

+ Năm 2022: tổ chức đánh giá giữa kỳ; tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Đề án giai đoạn 2019 - 2022; bổ sung kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Đề án giai đoạn 2022 - 2025.

+ Năm 2025: đánh giá cuối kỳ; tổ chức tổng kết Đề án.

b) Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Giao Sở Nội vụ:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chung của nền công vụ các nước ASEAN; nghiên cứu, lồng ghép việc nâng cao nhận thức về ASEAN vào các chương trình tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện chính sách về thu hút, bồi dưỡng nhân tài theo chủ trương của Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 7 khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp.

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ công; nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính.

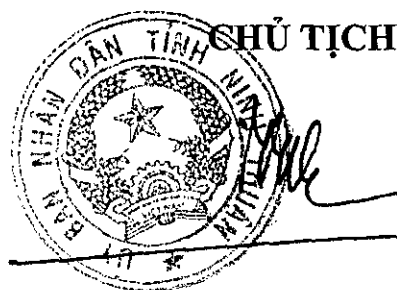
d) Tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Bộ Nội vụ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

3. Giao Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP;
- Lưu: VT, VXNV. NY



Lưu Xuân Vĩnh